

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/KDTM - ST
Ngày: 13/4/2021
V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH:

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy;

Ông Đỗ Đức Hùng;

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 41/2020/TLST- KDTM ngày 07/12/2020 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXX-KDTM Ngày 10/3/2021; Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng HTX Việt Nam;

Địa chỉ: N04 Hoàng Đạo T, phường TH, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Th - Quyền giám đốc Ngân hàng HTX Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh;

Người được ủy quyền lại:

Ông Nguyễn Ngọc H, Phó phòng giao dịch số 1, có mặt;

Ông Đào Minh H1, cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 1, có mặt;

Địa chỉ: Khu A nhà ở Quy Chế, đường L, phường Đ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1986, vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nghiêm Thị Nh, sinh năm 1988, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Khu phố MĐ, phường HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền lại của Nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng HTX Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh (*viết tắt Ngân hàng*): Có quan hệ tín dụng với bên vay là anh Nguyễn Hữu H, chị Nghiêm Thị Nh. Hai bên đã tiến hành ký kết Hợp đồng tín dụng số 2700100001042014 ngày 05/4/2018 (*viết tắt HĐTD*). Ngân hàng đã cho vay số tiền là 800.000.000đồng; Thời hạn vay 12 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn sản xuất đồ mỹ nghệ

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, anh H và chị Nh đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 291, tờ bản đồ số 31, diện tích 99,4m² đứng tên chủ sử dụng là anh Nguyễn Hữu H tại thôn MĐ, xã HM (nay là khu phố MĐ, phường HM), thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Từ khi vay, anh H và chị Nh mới thanh toán được số tiền lãi là 73.223.000 đồng tiền nợ lãi

Ngân hàng khởi kiện buộc anh H, chị Nh thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (13/04/2021): Tổng số tiền 989.264.000đồng. Trong đó: Số tiền gốc: 800.000.000 và tiền lãi 189.264.000đồng (lãi trong hạn: 159.070.000đồng, lãi quá hạn 30.194.000đồng). Bên vay tiếp tục chịu lãi suất trên khoản tiền vay theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Nếu anh H không trả hoặc trả không đầy đủ, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mại tài sản không đủ thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của khoản vay thì Ngân hàng HTX Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiếp tục kê biên, phát mại các tài sản khác của anh H, chị Nh để thu hồi nợ

Bị đơn là anh Nguyễn Hữu H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nghiêm Thị Nh: Có hộ khẩu và hiện cư trú tại địa chỉ đã nêu, cố tình trốn tránh, không hợp tác với Tòa án làm việc. Do vậy, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu quan điểm về đề nghị giải quyết vụ án. Căn cứ: Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 - Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, 299, 317, 318, 319, 320, 322, 323, khoản 1 Điều 325, 351, 463, 466 - Bộ luật dân sự 2015; Điều 167 - Luật Đất đai năm 2013; Điều 91, 95 - Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án; Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam: Buộc anh H, chị Nh phải thanh toán khoản nợ gốc, nợ lãi đến hết ngày 13/4/2021 tổng số tiền là 989.264.000đồng; Khoản tiền lãi tiếp tục được tính theo nội dung các đương sự đã thỏa thuận tại Hợp

đồng tín dụng. Trường hợp anh H, chị Nh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 291, tờ bản đồ số 31, diện tích 99,4m² đứng tên chủ sử dụng là anh Nguyễn Hữu H tại khu phố MĐ, phường HM, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh. Anh H, chị Nh phải chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sự vắng mặt của Bị đơn và Người có nghĩa vụ liên quan:

Bị đơn là anh Nguyễn Hữu H và Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nghiêm Thị Nhân đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt, cố tình trốn tránh không đến làm việc, không tham gia các hoạt động tố tụng. Văn bản tố tụng của Tòa án được tổng đạt cho các đương sự và niêm yết hợp lệ. Do vậy, căn cứ Điều 227 – BLTTDS; HĐXX xét xử vụ án vắng mặt các đương sự có tên trên.

[2] Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Ngân hàng HTX Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh có quan hệ tín dụng với bên vay là anh Nguyễn Hữu H và chị Nghiêm Thị Nh. Hai bên đã tiến hành ký kết Hợp đồng tín dụng số: 2700100001042014 ngày 05/4/2018(viết tắt HĐTD). Ngân hàng cho anh H vay số tiền là 800.000.000đồng;

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, anh H, chị Nh và Ngân hàng đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 26 ngày 01/4/2016. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 291, tờ bản đồ số 31, diện tích 99,4m² đứng tên chủ sử dụng là anh Nguyễn Hữu H tại thôn MĐ, xã HM (nay là khu phố MĐ, phường HM), thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh. Quá trình vay, anh H và chị Nh đã thanh toán cho Nguyên đơn khoản lãi là 73.223.000 đồng.

HĐXX xét thấy: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên hoàn toàn đúng các quy định của pháp luật. Việc thế chấp tài sản của các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Dân sự và các văn bản pháp luật về đất đai, về giao dịch bảo đảm. Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết tại Văn phòng Công chứng Hoàng Phong. Văn bản công chứng về Hợp đồng thế chấp tài sản cũng hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật về công chứng.

Do vậy, mặc dù anh H, chị Nh, là những người đã tham gia ký kết Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản; Đã được Tòa án triệu tập nhưng cố tình trốn tránh, không hợp tác giải quyết, không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án. HĐXX vẫn đủ căn cứ để xem xét yêu cầu của Ngân hàng về việc trả khoản vay và xử lý tài sản thế chấp khi bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (13/4/2021), Nguyên đơn yêu cầu anh H thanh toán số tiền 989.264.000đồng. Trong đó: Số tiền gốc: 800.000.000 và tiền lãi

189.264.000đồng (lãi trong hạn: 159.070.000đồng, lãi quá hạn 30.194.000đồng). Anh H tiếp tục chịu lãi suất trên khoản tiền vay theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ thể hiện: Tài sản thế chấp vẫn nguyên hiện trạng, không có sự thay đổi, không có việc cải tạo hoặc sửa chữa gì, không có sự tranh chấp với cá nhân, tổ chức nào.

Chị Nh (vợ anh H) người tham gia ký kết Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp; Mặc dù đơn khởi kiện của Nguyên đơn chỉ khởi kiện với bị đơn là anh H, nhưng chị Nh (Là người có nghĩa vụ liên quan) cũng phải liên đới thực hiện nghĩa vụ cùng với anh H do khoản vay với mục đích bổ sung vốn sản xuất đồ mỹ nghệ, là hoạt động kinh doanh của gia đình. Do vậy, anh H, chị Nh có nghĩa vụ liên đới phải thanh toán toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng và việc xử lý tài sản thế chấp theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Nếu việc xử lý tài sản thế chấp chưa đủ để thu hồi nợ, anh H và chị Nh tiếp tục phải thanh toán cho Nguyên đơn khoản nợ còn lại.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng:

Về án phí: Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Trả lại Nguyên đơn toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp

Anh H, chị Nh phải chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho Nguyên đơn. Với số tiền 800.000.000đồng: Án phí là 36.000.000đồng. Số tiền còn lại được tính: $[(989.264.000\text{đồng} - 800.000.000\text{đồng}) : 100] \times 3\% = 5.678.000\text{đồng}$ (làm tròn số). Tổng số tiền là: 36.000.000đồng + 5.678.000đồng = 41.678.000đồng.

Chi phí tố tụng: Chi phí cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp; Nguyên đơn tự chịu trách nhiệm và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Khoản 2 Điều 227; Điều 147; Điều 271; Điều 273 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm b khoản 1 Điều 688 – Bộ luật Dân sự 2015;

Điều 280, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 322, Điều 323, khoản 1 Điều 325, Điều 351, Điều 463, Điều 466 - Bộ luật dân sự 2015;

Điều 167 – Luật Đất đai năm 2013;

Điều 91, Điều 95 - Luật các tổ chức tín dụng;

Khoản 2 Điều 26 - Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn:

Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện:

* Buộc anh Nguyễn Hữu H, chị Nghiêm Thị Nh cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng HTX Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 13/4/2021 là

989.264.000đ (*Chín trăm tám mươi chín triệu hai trăm sáu mươi tư ngàn đồng*). Trong đó: Số tiền gốc: 800.000.000 đồng và tiền lãi 189.264.000 đồng (lãi trong hạn: 159.070.000 đồng, lãi quá hạn 30.194.000đồng).

* Từ sau ngày xét xử sơ thẩm 13/4/2021; Anh H, chị Nh tiếp tục chịu lãi suất các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số: 2700100001042014 ngày 05/04/2018 cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ.

Trường hợp nếu anh H, chị Nh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng HTX Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp là : Quyền sử dụng thửa đất số 291, tờ bản đồ số 31, diện tích 99,4m² đứng tên chủ sử dụng là anh Nguyễn Hữu H tại thôn MĐ, xã HM (nay là khu phố M Đ, phường HM), thị xã Từ Sơn , tỉnh Bắc Ninh . Tài sản trên đất gồm: 01 nhà ở 03 tầng khung sắt, bê tông cốt thép; Phía trước nhà có mái vẩy lợp tôn; Phía sau nhà có lán xưởng lợp mái tôn.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản không đủ thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của khoản vay thì Ngân hàng HTX Việt Nam, chi nhánh Bắc Ninh có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục kê biên, phát mại các tài sản khác của anh Hiền, chị Nhàn để thu hồi nợ.

2. Về án phí:

Anh H, chị Nh phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm với số tiền là: 41.678.000đồng (*Bốn mươi một triệu sáu trăm bảy mươi tám ngàn đồng*)

Trả lại cho Ngân hàng HTX Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh số tiền tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) theo biên lai số AA/2019/0003850 ngày 03/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TX, tỉnh;
- Chi cục THADS
- Thị xã Từ Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Thúy Đỗ Đức Hùng

Nguyễn Thị Phong